

*

Số 199- KH/ĐU

P. Lê Đại Hành, ngày 28 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 75-KL/TW, ngày 28/7/2026
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về bảo vệ môi trường
và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới và Chương trình
hành động số 35-CTr/TU, ngày 31/8/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về
thực hiện Kết luận số 75-KL/TW**

Căn cứ Kết luận số 75-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới (*Kết luận số 75-KL/TW*); Chương trình hành động số 35-CTr/TU, ngày 31/8/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy (*Chương trình hành động số 35-CTr/TU*);

Thực hiện Hướng dẫn số 40-HD/BTGDVTU, ngày 14/9/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 75-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới và Chương trình hành động số 35-CTr/TU, ngày 31/8/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy; Công văn số 436-CV/ĐU, ngày 11/9/2026 của Đảng ủy phường về việc xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 35-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường ban hành Kế hoạch tuyên truyền Kết luận số 75-KL/TW, Chương trình hành động số 35-CTr/TU trên địa bàn phường với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Giúp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn phường nắm vững, hiểu rõ nội dung cốt lõi, những điểm mới của Kết luận số 75-KL/TW và Chương trình hành động số 35-CTr/TU; nhận thức đầy đủ vị trí, tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong giai đoạn phát triển mới của thành phố và phường.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn; gắn tuyên truyền với tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu tại địa phương.

- Phát hiện, cổ vũ, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, xây dựng nếp sống xanh, văn minh đô thị; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm xã hội của tổ chức, cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của phường và từng khu dân cư, chi bộ.

- Bám sát nội dung Kết luận số 75-KL/TW, Chương trình hành động số 35-CTr/TU và Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; triển khai kịp thời, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; kết hợp chặt chẽ giữa quán triệt, tuyên truyền với tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn phường.

II. NỘI DUNG QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN

1. Mục đích, ý nghĩa của Kết luận số 75-KL/TW và Chương trình hành động số 35-CTr/TU

*** *Quán triệt, tuyên truyền về bối cảnh ban hành, ý nghĩa của Kết luận số 75-KL/TW:***

- *Bối cảnh ban hành:* Sau 13 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đạt được nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện. Ý thức ứng phó dần chuyển từ bị động sang chủ động; chính sách, pháp luật và tổ chức bộ máy được kiện toàn tinh gọn hơn. Tuy nhiên, tình trạng ô nhiễm môi trường, suy giảm đa dạng sinh học vẫn diễn biến phức tạp và là thách thức lớn. Quản lý môi trường còn nhiều hạn chế, hạ tầng xử lý chất thải và thích ứng thiên tai còn thiếu, lạc hậu, chưa đồng bộ với tốc độ phát triển kinh tế. Để đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Kết luận số 75-KL/TW.

- *Ý nghĩa:* Khẳng định các quan điểm, mục tiêu cơ bản của Nghị quyết số 24-NQ/TW vẫn còn nguyên giá trị, thể hiện tính kế thừa và nhất quán trong đường lối của Đảng. Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy từ "đối phó thụ động" sang "ứng phó chủ động", từ "quản lý hành chính" sang "quản trị hiện đại dựa trên dữ liệu". Nâng cao vai trò, vị thế và uy tín quốc gia của Việt Nam, thể hiện trách nhiệm đối với các cam kết toàn cầu (như mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050).

*** *Mục đích, ý nghĩa của Chương trình hành động số 35-CTr/TU***

- Quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 75-KL/TW phù hợp với thực tiễn phát triển của thành phố. Tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân thành phố về công tác bảo vệ môi trường,

ứng phó biến đổi khí hậu. Gắn kết chặt chẽ công tác môi trường với mục tiêu phát triển kinh tế nhanh, bền vững, chuyển đổi xanh, nâng cao năng suất và sức cạnh tranh của thành phố.

- Chương trình hành động số 35 -CTr/TU thể hiện rõ quyết tâm chính trị của Đảng bộ thành phố trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị, địa phương tại Hải Phòng xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể theo nguyên tắc "6 rõ" (rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền), hướng tới xây dựng Hải Phòng thành đô thị xanh, an toàn và hài hòa với tự nhiên.

2. Các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của Kết luận số 75-KL/TW và Chương trình hành động số 35-CTr/TU

2.1. Quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của Kết luận số 75-KL/TW

a) Quan điểm

Bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu phải đặt ở vị trí trung tâm, bảo đảm nguồn lực tương xứng với quy mô kinh tế; phát huy sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội; lấy chất lượng cuộc sống, sức khỏe và sinh kế của Nhân dân làm trung tâm; chuyển từ "đôi phó thụ động" sang "ứng phó chủ động", quản trị dựa trên dữ liệu và liên vùng; phòng ngừa ô nhiễm từ sớm, bảo tồn hệ sinh thái, đẩy mạnh kinh tế tuần hoàn; coi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là yếu tố quan trọng, động lực chủ yếu để thực hiện mục tiêu.

b) Mục tiêu

- Đến năm 2030: Nâng cao quản trị môi trường, ứng phó thiên tai để bảo vệ người dân; xử lý triệt để các khu vực ô nhiễm nghiêm trọng, ngăn suy giảm đa dạng sinh học; kiểm soát chặt nguồn thải lớn; thúc đẩy kinh tế xanh, tuần hoàn, carbon thấp gắn liền với tăng trưởng bền vững.

- Đến năm 2045: Việt Nam có môi trường sống trong lành, hài hòa với thiên nhiên và hệ thống quản trị hiện đại; biến kinh tế xanh, tuần hoàn thành phương thức phát triển chính để hướng tới phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050.

c) Chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026-2030

Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường đạt tối thiểu **2%** tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm; **100%** nguồn thải nước thải, khí thải lớn được quan trắc tự động liên tục; **100%** cụm công nghiệp có nước thải xử lý đạt chuẩn; đô thị đặc biệt có số ngày AQI tốt/trung bình đạt **80%**; thu gom xử lý nước thải sinh hoạt đô thị đặc biệt, đô thị loại I **70%**; thu gom xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt **95%** (đô thị) và **85%** (nông thôn); tỉ lệ chôn lấp trực tiếp dưới **30%**; tỉ lệ che phủ rừng **42%**; diện tích các khu bảo tồn biển, ven biển đạt **6%** diện tích vùng biển quốc gia; **70%** hộ dân vùng thiên tai có nhà ở an toàn; **80%** hộ dân nơi nguy cơ cao lũ quét, sạt lở được di dời đến nơi an toàn; Tỉ trọng kinh tế xanh chiếm **10% GDP**; khu công nghiệp sinh thái đạt **10%**; năng lượng tái tạo

chiếm **26,1%** tổng cung năng lượng sơ cấp; giảm tiêu hao năng lượng **1 - 1,5%/năm** trên GDP; đạt **1.200 công trình xanh** được chứng nhận; giảm **9%** phát thải khí nhà kính quốc gia so với kịch bản thông thường.

2.2. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình hành động số 35-CTr/TU

- *Mục tiêu tổng quát:* Nâng cao hiệu quả quản trị môi trường của thành phố; tạo chuyển biến mạnh mẽ từ hệ thống chính trị đến doanh nghiệp và người dân. Chủ động phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm, cải thiện môi trường sống; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. Gắn bảo vệ môi trường với đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính. Xây dựng Hải Phòng thành thành phố phát triển nhanh, bền vững, có môi trường sống an toàn, trong lành và hài hòa với thiên nhiên.

- *Mục tiêu cụ thể:* Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải lớn, giải quyết các vấn đề môi trường bức xúc. Nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu, dự báo thiên tai để giảm thiểu thiệt hại cho đô thị, hạ tầng và cộng đồng. Đẩy mạnh công nghiệp xanh, đô thị xanh, kinh tế các-bon thấp, hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng "0" của quốc gia. Phục hồi các hệ sinh thái (đất, nước, rừng, biển) và phát triển các giải pháp dựa vào tự nhiên. Hiện đại hóa hệ thống quan trắc, ứng dụng chuyển đổi số và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý.

- Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2026-2030

Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường đạt tối thiểu **2%** tổng chi ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2026-2030; **100%** nguồn nước thải, khí thải lớn được quan trắc tự động liên tục; **100%** cụm công nghiệp có nước thải xử lý đạt chuẩn; thu gom xử lý nước thải sinh hoạt đô thị đặc biệt, đô thị loại I đạt **70%**; Thu gom xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt **100%** (đô thị) và **100%** (nông thôn); tỉ lệ chôn lấp trực tiếp dưới **30%**; tỉ lệ che phủ rừng **6,5%**; Thành lập Khu bảo tồn biển Cát Bà - Long Châu và điều chỉnh ranh giới Khu bảo tồn biển Bạch Long Vĩ; **100%** hộ dân vùng thường xuyên thiên tai có nhà ở an toàn; **100%** hộ dân nơi nguy cơ cao (lũ quét, sạt lở) được di dời đến nơi an toàn; Tỉ trọng kinh tế xanh chiếm **10% GDP**; khu công nghiệp sinh thái đạt **10%**; năng lượng tái tạo chiếm **26,5%** tổng cung năng lượng sơ cấp; giảm tiêu hao năng lượng **1,5%/năm** trên GDP; đạt **50 công trình xanh** được chứng nhận; giảm **9%** phát thải khí nhà kính quốc gia so với kịch bản thông thường.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Chương trình số 35 -CTr/TU

Chương trình số 35 -CTr/TU xác định 09 nhóm nhiệm vụ, giải pháp bám sát Kết luận số 75-KL/TW, cụ thể hóa vào điều kiện thành phố:

(1) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của hệ thống chính trị, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và Nhân dân; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, lan tỏa lối sống xanh, tiêu dùng xanh, xây dựng văn hóa môi trường; phát hiện, khuyến khích, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

(2) Rà soát, kiến nghị hoàn thiện thể chế, pháp luật; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát; chuyển từ quản lý hành chính sang quản trị hiện đại dựa trên dữ liệu; phân định rõ trách nhiệm của thành phố với các xã, phường, đặc khu và từng cơ quan trong kiểm soát nguồn thải; nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; tăng cường hướng dẫn, đối thoại, đồng hành cùng doanh nghiệp.

(3) Bảo đảm tỷ lệ chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trung bình tối thiểu 2% giai đoạn 2026 - 2030; huy động hiệu quả nguồn lực xã hội, nguồn vốn quốc tế, các quỹ khí hậu toàn cầu, tài chính xanh, đầu tư xanh; tập trung đầu tư hạ tầng kinh tế - kỹ thuật đa mục tiêu, nâng cấp, hiện đại hóa mạng lưới quan trắc, giám sát, dự báo, cảnh báo.

(4) Tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc về môi trường trên địa bàn, nhất là ô nhiễm không khí tại khu vực đô thị; ô nhiễm nước tại các lưu vực sông, kênh, mương, hồ, đoạn sông; ô nhiễm tại các làng nghề, cụm công nghiệp, khu vực khai thác, chế biến khoáng sản, khu vực tồn lưu hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật và các khu tập kết, xử lý chất thải; thúc đẩy phân loại chất thải, giảm mạnh tỷ lệ chôn lấp trực tiếp; hình thành các khu, cơ sở liên hợp tái chế, xử lý chất thải phù hợp quy hoạch.

(5) Bảo tồn thiên nhiên, phục hồi hệ sinh thái, đa dạng sinh học; mở rộng, nâng cao hiệu quả quản lý di sản thiên nhiên; phát triển các bể hấp thụ các-bon xanh; phát triển sinh kế bền vững, du lịch sinh thái, kinh tế dưới tán rừng, hạ tầng xanh tại đô thị, khu dân cư; phục hồi nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm; hiện đại hóa quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm tài nguyên đất, nước, khoáng sản và tài nguyên biển.

(6) Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu rủi ro thiên tai: rà soát, cập nhật chiến lược, kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; phát triển hạ tầng có khả năng chống chịu cao với bão, lũ, ngập úng, hạn hán, nước biển dâng; tập trung giải quyết ngập úng do mưa lớn cực đoan, triều cường; triển khai giải pháp thích ứng đặc thù phù hợp đặc điểm ven biển, hải đảo, vùng trũng thấp; rà soát, sắp xếp khu dân cư, di dời khỏi vùng rủi ro cao gắn với bảo đảm sinh kế bền vững.

(7) Đẩy mạnh chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế các-bon thấp; thúc đẩy mô hình công nghiệp xanh, đô thị xanh, công trình xanh, giao thông xanh, khu vực đô thị phát thải thấp; ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ, quản lý phát thải khí nhà kính và hoạt động trao đổi tín chỉ các-bon theo quy định.

(8) Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng, quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu môi trường và biến đổi khí hậu của thành phố bảo đảm thống nhất, đồng bộ, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia; ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, viễn thám; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về môi trường, nhất là cấp xã.

(9) **Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế:** chủ động tham gia các hoạt động hợp tác, sáng kiến, thỏa thuận, cơ chế hợp tác khu vực, toàn cầu về môi trường và khí hậu phù hợp chức năng, nhiệm vụ; huy động, tiếp cận, chuyển giao công nghệ xanh, tiên tiến; hỗ trợ cơ quan, doanh nghiệp cập nhật, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy định, hàng rào kỹ thuật thương mại quốc tế.

4. Trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân

Quán triệt, tuyên truyền làm rõ trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và mỗi người dân trong thực hiện Kết luận số 75-KL/TW, Chương trình hành động số 35-CTr/TU.

- *Đối với Đảng ủy, chính quyền phường:* Quán triệt, cụ thể hóa Kết luận số 75-KL/TW và Chương trình hành động số 35-CTr/TU thành chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phù hợp với địa bàn; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu; bố trí nguồn lực, tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện bằng sản phẩm cụ thể.

- *Đối với cán bộ, đảng viên:* Gương mẫu thực hiện và vận động gia đình, Nhân dân thực hành lối sống xanh, tiêu dùng bền vững, phân loại chất thải tại nguồn, tiết kiệm điện, nước và tài nguyên; chủ động phát hiện, phản ánh các hành vi gây ô nhiễm, vi phạm quy định về bảo vệ môi trường.

- *Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường:* Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia các phong trào bảo vệ môi trường; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý và vận động cộng đồng thực hiện các chủ trương, chính sách về bảo vệ môi trường.

- *Đối với các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp trên địa bàn:* Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường; sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên; giảm chất thải, hạn chế sử dụng nhựa dùng một lần; chủ động áp dụng các giải pháp sản xuất, kinh doanh theo hướng xanh, sạch, tiết kiệm và thân thiện với môi trường.

- *Đối với các chi bộ, tổ dân phố:* Tăng cường tuyên truyền, vận động đảng viên và Nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường, phân loại chất thải tại nguồn, không xả rác bừa bãi, trồng và chăm sóc cây xanh; kịp thời nắm bắt, phản ánh các vấn đề môi trường phát sinh trên địa bàn.

- *Đối với Nhân dân:* Chủ động thực hiện phân loại chất thải tại nguồn, giảm sử dụng nhựa, tiết kiệm điện, nước và tài nguyên; giữ gìn vệ sinh nơi cư trú, tham gia trồng và chăm sóc cây xanh; chủ động theo dõi thông tin dự báo, cảnh báo, nâng cao kỹ năng phòng, tránh và ứng phó với thiên tai; giám sát, phản ánh kịp thời các hành vi gây ô nhiễm môi trường.

5. Kết quả, tiến độ triển khai thực hiện

Tuyên truyền kịp thời kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 75-KL/TW và Chương trình hành động số 35-CTr/TU; phản ánh những mô hình mới, cách làm sáng tạo, kinh nghiệm hay, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, TDP, chi bộ, các đoàn thể; đồng thời thông tin khách quan về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, kịp thời tham mưu, đề xuất giải quyết.

6. Định hướng thông tin, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Chủ động, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, chính xác về các vấn đề môi trường, sự cố môi trường, thiên tai, các dự án có nguy cơ tác động đến môi trường trên địa bàn; thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; không để hình thành “điểm nóng” về thông tin, dư luận.

Nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền giải quyết vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng. Chủ động phát hiện, đấu tranh, phản bác thông tin sai sự thật, xuyên tạc, lợi dụng vấn đề môi trường, biến đổi khí hậu, thiên tai để kích động, chống phá.

III. HÌNH THỨC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các nền tảng số như Cổng thông tin điện tử phường, trang fanpage của phường, trang fanpage của các cơ quan, đơn vị; các nhóm thông tin điện tử, nhóm Zalo của hệ thống chính trị, tổ dân phố; tăng cường xây dựng, đăng tải tin, bài, infographic, video ngắn và các hình thức phù hợp trên Internet đảm bảo thông tin chính xác, thiết thực, dễ tiếp cận.

2. Nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 75-KL/TW, Chương trình hành động số 35-CTr/TU trong các buổi sinh hoạt định kỳ của chi bộ, sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, lồng ghép trong hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở.

3. Lồng ghép nội dung tuyên truyền trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các cuộc thi, hội thi, sáng tác; lồng ghép trong giáo dục, đào tạo, các phong trào thi đua, cuộc vận động ở cơ sở, phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

4. Tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền gắn với các sự kiện: Ngày Đất ngập nước thế giới (02/02), Ngày Nước thế giới (22/3), Ngày Khí tượng thế giới (23/3), Chiến dịch Giờ Trái đất, Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học và Ngày truyền thống phòng, chống thiên tai của Việt Nam (22/5), Ngày Môi trường thế giới (05/6), Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương thế giới (08/6), Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn, Ngày Quốc tế giảm nhẹ rủi ro thiên tai (13/10) và các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xây dựng Đảng

Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Kế hoạch quán triệt, tuyên truyền phổ biến Kết luận số 75-KL/TW, Chương trình hành động số 35-

CTr/TU; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan định hướng thông tin tuyên truyền; phối hợp theo dõi nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch tổng hợp tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh (nếu có).

2. Lãnh đạo UBND phường

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức tuyên truyền, cụ thể hóa các nhiệm vụ, chỉ tiêu về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc thẩm quyền của phường vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; bố trí nguồn lực, tổ chức thực hiện và giải quyết các vấn đề môi trường bức xúc trên địa bàn; tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền gắn với các sự kiện kỷ niệm về môi trường trong năm và các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, thành phố.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Chủ động lồng ghép nội dung tuyên truyền vào chương trình công tác, các buổi sinh hoạt của tổ chức mình; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia bảo vệ môi trường, thực hành lối sống xanh, tiêu dùng bền vững; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; phát hiện, giới thiệu những gương tập thể, cá nhân tiêu biểu, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong phong trào bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Các Chi, Đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Kết luận số 75-KL/TW, Chương trình hành động số 35-CTr/TU và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp; đưa nội dung tuyên truyền vào sinh hoạt chi bộ và các hội nghị của cơ quan, đơn vị; vận động cán bộ, đảng viên gương mẫu, đi đầu trong các hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Ban Thường vụ Đảng ủy phường yêu cầu các Chi, Đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ nội dung Kế hoạch, chủ động xây dựng nội dung, lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

(Gửi kèm Kết luận số 75-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; Chương trình hành động số 35-CTr/TU ngày 31/8/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy; Đề cương tuyên truyền của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Thành ủy (để b/c),
- Thường trực Đảng ủy (để b/c),
- Như Mục IV (để th/h),
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**


Nguyễn Thị Hải Yến